

ĐỀ ÁN

Phát triển du lịch huyện Phong Thổ giai đoạn 2021 – 2025

(Kèm theo Tờ trình số 2928/TTr-UBND ngày 03/12/2021)

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ XÂY DỰNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Trong những năm qua, dịch vụ, du lịch của huyện đã không ngừng phát triển, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội, cơ bản đáp ứng yêu cầu của tiến trình phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nhu cầu của người dân trong huyện, đóng góp quan trọng vào việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, lịch sử, tài nguyên du lịch, bảo vệ môi trường, tạo việc làm và giữ vững an ninh quốc phòng. Huyện Phong Thổ là địa phương có nhiều tiềm năng để phát triển du lịch. Trên địa bàn huyện, các tài nguyên du lịch đã được công nhận bao gồm: Những khu di tích lịch sử cấp tỉnh: Đền Thờ Nàng Han, Hang kháng chiến Nà Củng, hang Thẩm Tạo (xã Mường So); Di tích cấp quốc gia Di chỉ khảo cổ Nậm Tun (Mường So); Khu du lịch sinh thái Đào San; điểm du lịch cộng đồng bản Vàng Pheo (Mường So) và bản Sin suối Hồ (xã Sin Suối Hồ). Những điểm có tiềm năng chưa được công nhận như: Đường đá cổ PaVi (xã Sin Suối Hồ), Đỉnh Bạch Mộc Lương Tử (xã Sin Suối Hồ), suối nước nóng Vàng Bó (thị trấn Phong Thổ),... Theo Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 6/6/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lai Châu đến năm 2020; tầm nhìn đến năm 2030. Phong Thổ nằm trong không gian du lịch Trung tâm gồm: Thành phố Lai Châu, huyện Tam Đường, huyện Sìn Hồ và huyện Phong Thổ. Phát triển du lịch Phong Thổ sẽ làm phong phú các sản phẩm du lịch của không gian du lịch trung tâm, kéo dài thời gian lưu trú của khách du lịch, đặc biệt là góp phần nâng cao sức hấp dẫn của tỉnh Lai Châu.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, việc tổ chức khai thác các tiềm năng du lịch huyện Phong Thổ vẫn còn nhiều hạn chế, chưa tạo ra được những sản phẩm du lịch đặc trưng, có chất lượng, mang thương hiệu Phong Thổ để hấp dẫn khách du lịch. Chính vì vậy, hàng năm số lượng khách du lịch, đặc biệt là khách quốc tế đến Phong Thổ chưa nhiều, đóng góp của ngành du lịch trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của huyện chưa cao.

Với thực trạng như trên, việc nghiên cứu xây dựng Đề án “Phát triển du lịch huyện Phong Thổ giai đoạn 2021 - 2025” là yêu cầu cấp thiết, làm cơ sở pháp lý để thu hút đầu tư trong lĩnh vực du lịch, đề ra một hướng phát triển tổng thể tốt hơn, là nền móng quan trọng để phát triển du lịch trong tương lai, tạo cơ sở cho việc quản lý, khai thác có hiệu quả những tiềm năng du lịch đặc sắc, thu

hút đầu tư cho phát triển du lịch nhằm đưa du lịch huyện Phong Thổ trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của huyện.

Đề khai thác, phát huy tốt các nguồn lực, tài nguyên du lịch, tận dụng các cơ hội thuận lợi sẵn có của địa phương, tạo bước phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội nói chung và phát triển du lịch huyện nhà nói riêng trong tương lai đồng thời góp phần bảo tồn và phát huy các bản sắc văn hóa truyền thống, UBND huyện Phong Thổ xây dựng Đề án “Phát triển du lịch huyện Phong Thổ giai đoạn 2021 – 2025”.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 168/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Du lịch; Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BVHTTDL ngày 15 tháng 12 năm 2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số điều của Luật Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 623/QĐ-UBND ngày 6/6/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Lai Châu đến năm 2020; tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29/6/2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25/12/2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Lai Châu V/v xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt Đề án dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 – 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/HU, ngày 24/7/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện Phong Thổ;

Căn cứ Quyết định số 562/QĐ-UBND ngày 17/5/2021 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc gắn với phát triển du lịch” giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

2. Căn cứ thực tiễn

Một số điểm du lịch trên địa bàn huyện đã được công nhận, đi vào hoạt động, tuy nhiên kết quả chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế sẵn có của

huyện. Huyện chưa xây dựng Đề án, Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ phát triển du lịch, do đó nguồn vốn cho du lịch huyện chưa thật sự được quan tâm, đầu tư.

III. PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Phạm vi không gian: Đề án được thực hiện trên phạm vi toàn huyện, trọng tâm các khu vực: xã Sin Suối Hồ, xã Mường So, xã Lản Nhì Thàng, **xã Hoang Thèn, Xã Đào San**, xã Mồ Si San, suối nước nóng Vàng Bó thị trấn Phong Thổ và khu Kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng.

2. Phạm vi thời gian: Giai đoạn 2021 – 2025.

Phần thứ hai

THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH HUYỆN PHONG THỔ

I. THỰC TRẠNG

1. Công tác quản lý nhà nước và nguồn nhân lực du lịch

Ban chỉ đạo phát triển du lịch huyện Phong Thổ được thành lập theo Quyết định số 2122/QĐ-UBND ngày 09/8/2016, được kiện toàn theo Quyết định số 3431/QĐ-UBND ngày 30/11/2021, hoạt động theo Quyết định số 185/QĐ-BCĐPTDL ngày 08/3/2017 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo phát triển du lịch huyện Phong Thổ. Từ năm 2017 đến 2021, Ban chỉ đạo phát triển du lịch huyện đều ban hành các kế hoạch triển khai hoạt động năm.

2. Phát triển dịch vụ, sản phẩm du lịch

- Dịch vụ du lịch:

Dịch vụ lưu trú: Hiện nay toàn huyện có 01 khách sạn 2 sao, 06 nhà nghỉ, 01 Hợp tác xã và 20 nhà ở Homestay có phòng cho khách du lịch thuê, với 30 phòng khách sạn, 118 phòng nhà nghỉ, công suất sử dụng phòng đạt 60%.

Dịch vụ ẩm thực: Toàn huyện có 08 nhà hàng phục vụ ăn uống. Ẩm thực truyền thống ngày càng phát triển như ẩm thực dân tộc Thái tại Homestay Tâm Nhung bản văn hóa Vàng Pheo, Hợp tác xã Nam Thụy bản văn hóa Vàng Pheo xã Mường So, ẩm thực dân tộc Mông tại bản Sin Suối Hồ xã Sin Suối Hồ.

Các dịch vụ hỗ trợ như cho thuê trang phục dân tộc, chụp ảnh lưu niệm, bán trang phục, đồ lưu niệm, đồ thủ công... tại bản Vàng Pheo, bản Sin Suối Hồ.

- Sản phẩm du lịch:

Sản phẩm du lịch cộng đồng gắn với phát huy giá trị di tích lịch sử, văn hóa danh lam thắng cảnh: Bản Vàng Pheo xã Mường So và bản Sin Suối Hồ xã Sin Suối Hồ. Đặc biệt bản Sin Suối hồ xã Sin Suối Hồ đã trở thành một sản phẩm du lịch hấp dẫn, đã được công nhận sản phẩm OCOP (One Commune, One Product), thu hút đông đảo khách đến tham quan, tìm hiểu, trải nghiệm.

3. Xúc tiến, quảng bá du lịch

Công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch đã bước đầu được quan tâm, đã phát hành tờ gấp du lịch Phong Thổ, thường xuyên đăng tải hình ảnh quảng bá

các điểm du lịch trên trang thông tin điện tử huyện Phong Thổ (phongtho.laichau.gov.vn); đăng tải các bài viết trên trang fanpage: Vẻ đẹp du lịch Lai Châu; trên các trang fanpage: Sin Suoi Ho Village và Khu du lịch Sin Suối Hồ - Vẻ đẹp Lai Châu – Vietnam Travel; quảng bá rộng rãi trên các trang mạng xã hội như facebook, zalo, youtube... Tuy nhiên công tác quảng bá du lịch đang ở mức độ nhỏ lẻ, chưa được đầu tư thực hiện bài bản, chuyên nghiệp.

4. Đầu tư hạ tầng du lịch

Hạ tầng du lịch chủ yếu được đầu tư theo Quyết định số 316-QĐ/TU ngày 22/11/2016 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc ban hành Đề án “Phát triển du lịch tỉnh Lai Châu giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 27/12/2016 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 68/2016/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lai Châu về phát triển du lịch Lai Châu giai đoạn 2016 – 2020, gồm: Hạ tầng kỹ thuật và cải tạo mặt bằng bản văn hóa Mường So; đường Vàng Pheo – Nà Củng. Và đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch như: Hỗ trợ phục dựng văn nghệ dân gian, ẩm thực truyền thống phục vụ khách du lịch và hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh công cộng tại bản Vàng Pheo xã Mường So và bản Sin Suối Hồ xã Sin Suối Hồ. Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 11/12/2019 của HĐND tỉnh Lai Châu V/v xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 – 2025, Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt Đề án xây dựng nông thôn mới gắn với du lịch nông thôn tại một số bản trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2020 – 2025: đầu tư hạ tầng cơ sở phục vụ phát triển du lịch tại bản Sin Suối Hồ xã Sin Suối Hồ, bản Vàng Pheo xã Mường So.

II- ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân các dân tộc trong huyện về vị trí, vai trò của du lịch đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện dần được nâng lên. Bước đầu đã đầu tư, nâng cấp gắn với khai thác bền vững giá trị cảnh quan thiên nhiên, cải tạo cảnh quan môi trường và phát huy các giá trị văn hóa lịch sử truyền thống, tạo thành hệ thống sản phẩm hấp dẫn, đã hình thành một số điểm du lịch thu hút sự quan tâm của du khách (Sin Suối Hồ, Vàng Pheo).

Giai đoạn 2015 – 2020, mỗi năm thu hút trên 30.000 du khách đến địa bàn (trong đó khách quốc tế chiếm trên 20% tổng lượng khách), tăng bình quân 7%/năm. Thu dịch vụ du lịch trên 10 tỷ đồng/năm (trong đó thu dịch vụ lưu trú – ăn, nghỉ chiếm 90%, còn lại là các dịch vụ du lịch khác là 10%); giải quyết việc làm cho trên 300 người lao động có thu nhập ổn định từ 3 – 5 triệu đồng/tháng.

2. Hạn chế, yếu kém

Phát triển du lịch chưa tương xứng với tiềm năng lợi thế của huyện; thu ngân sách từ dịch vụ du lịch thấp; cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ phát triển du lịch chưa đồng bộ; hệ thống giao thông kết nối tới các điểm du lịch chưa thuận lợi; thiếu các khách sạn, nhà hàng, điểm vui chơi giải trí, trung tâm mua sắm quy mô và chất lượng cao để tạo sức hấp dẫn, kéo dài thời gian lưu trú của khách.

Sản phẩm du lịch còn đơn điệu, thiếu sự hấp dẫn; chất lượng dịch vụ thấp, quy mô hoạt động của các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện còn nhỏ, sức cạnh tranh và năng lực đầu tư hạn chế. Mức độ tham gia của cộng đồng dân cư vào hoạt động du lịch tại các điểm du lịch còn ít.

Nguồn nhân lực du lịch chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn, số lượng hướng dẫn viên, thuyết minh viên tại các điểm du lịch còn thiếu, trình độ, kỹ năng còn yếu, đặc biệt là về trình độ ngoại ngữ. Phần lớn các chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch chưa được đào tạo chuyên môn, mới chỉ qua đào tạo chứng chỉ về nghiệp vụ du lịch, thiếu đội ngũ lao động chất lượng cao về du lịch.

Công tác quảng bá xúc tiến còn thiếu chuyên nghiệp, chưa hiệu quả, thiếu sự liên kết, kết nối với các địa phương khác, với các công ty kinh doanh du lịch để tăng cường lượng khách đến với huyện.

3. Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém

Những hạn chế trên do nhiều nguyên nhân, song chủ yếu là do nhận thức về phát triển du lịch của các cấp, các ngành và nhân dân chưa toàn diện, thiếu nguồn lực và giải pháp đột phá để khuyến khích đầu tư phát triển du lịch; chưa phát huy sức mạnh tổng hợp các thành phần kinh tế trong phát triển du lịch; việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển du lịch chưa được quan tâm đúng mức, nhất là hạ tầng giao thông; nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; công tác tuyên truyền quảng bá, xúc tiến du lịch chưa được chú trọng, thiếu tính chuyên nghiệp; công tác quản lý nhà nước về du lịch còn nhiều bất cập, chông chéo. Mức độ xã hội hóa cho phát triển du lịch chưa mạnh mẽ, nguồn ngân sách địa phương đầu tư cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển du lịch còn thấp, chủ yếu dựa vào việc lồng ghép với các nguồn vốn khác.

Phần thứ ba

TIỀM NĂNG PHÁT TRIỂN DU LỊCH HUYỆN PHONG THỔ

I. Xã Sin Suối Hồ

1. Thông tin chung

Xã Sin Suối Hồ là xã có đường biên giới dài 3,997 km, phía Bắc giáp với huyện Kim Bình - Vân Nam - Trung Quốc; phía Nam giáp với xã Tả Lèng, xã Thèn Sin của huyện Tam Đường; phía Đông giáp với xã Sảng Ma Sáo huyện Bát Xát tỉnh Lào Cai; phía Tây giáp với xã Nậm Xe huyện Phong Thổ. Diện tích tự nhiên là 9.186,35 ha. Toàn xã có 10 bản, 914 hộ, 4.745 khẩu với 2 dân tộc

chính cùng sinh sống, trong đó: Dân tộc Mông chiếm 70% dân số, dân tộc Dao 28,7% dân số, còn lại là dân tộc khác. Người dân xã Sin Suối Hồ chủ yếu sinh sống bằng nghề trồng trọt các loại cây hoa màu, cây ăn quả, cây sơn tra, cây thảo quả, cây hoa địa lan, chăn nuôi gia súc, gia cầm...

Bản Sin Suối Hồ xã Sin Sin Suối Hồ được công nhận là Điểm du lịch cộng đồng theo quyết định số 552/QĐ – UBND ngày 05/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu. Bản Sin Suối Hồ có diện tích đất tự nhiên 830,4 ha, nằm cách trung tâm thành phố Lai Châu 35km, cách trung tâm xã 1,3km, nằm ở độ cao trên 1500 m so với mực nước biển. Bản có khí hậu mát mẻ quanh năm, có hệ thống sinh cảnh đa dạng và phong phú. Bản có 100% là đồng bào dân tộc Mông sinh sống, con người vui vẻ, hài hòa, gần gũi. Bản có 129 hộ với 680 nhân khẩu. Tại bản có Thác Trái tim đã được công nhận là di tích danh lam thắng cảnh cấp tỉnh theo Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 25/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu. Năm 2019 là một trong bốn bản du dịch công đồng tiêu biểu của cả nước được Hiệp hội du lịch Việt Nam vinh danh tại Hội chợ VITM Hà Nội năm 2020.

2. Tình hình hoạt động của điểm du lịch bản Sin Suối Hồ

Tính từ năm 2017 đến năm 2020, mỗi năm thu hút trên **20.000 lượt du khách** trong nước và quốc tế đến tham quan, mỗi năm tăng trên 30%. Thu nhập bình quân một năm khoảng trên 100.000.000đ từ dịch vụ bán vé vào tham quan bản; trên 300.000.000đ từ bán quà lưu niệm, cung ứng dịch vụ ăn, nghỉ tại điểm du lịch; trên 3 tỷ đồng từ bán địa lan. Toàn bản có trên 30.000 chậu hoa địa lan. Hiện nay bản đã có 14 hộ gia đình tham gia làm dịch vụ Homestay; 01 khu Bagalow gồm 01 nhà nghỉ tập trung, 03 phòng nghỉ Bagalow và 01 nhà ăn; 01 khu Nhà tổ chim với 06 nhà nghỉ trên cây. Tổng 163 giường ngủ, với sức chứa trên 250 khách mỗi đêm và 06 hộ làm dịch vụ ăn uống phục vụ du khách. Bản có đội văn nghệ với 20 diễn viên không chuyên phục vụ biểu diễn các hoạt động văn hóa, văn nghệ khi du khách có nhu cầu thưởng thức và biểu diễn phục vụ miễn phí vào các ngày chợ phiên cũng như các chương trình văn nghệ khác.

3. Lợi thế, tiềm năng khai thác du lịch của Sin Suối Hồ

- Tham quan khuôn viên bản Sin Suối Hồ: bản Sin Suối Hồ nằm trong một khung cảnh núi rừng hùng vĩ, với những vườn địa lan rộng bát ngát, trải dài hai bên đường quanh bản. Du khách có thể đi bộ ngắm cảnh, trải nghiệm không gian văn hóa, tìm hiểu đời sống sinh hoạt, các phong tục, tập quán, tham quan các hộ làm dịch vụ homestay mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống, cảm nhận sự gần gũi, thân thiện của thiên nhiên, con người nơi đây. Cùng trải nghiệm các hoạt động văn hóa độc đáo của đồng bào dân tộc Mông như vẽ sáp ong trên vải lanh, giã bánh dày, tìm hiểu hệ thống nhà trình tường, thưởng thức các món ăn dân tộc, tắm lá thuốc cũng như thưởng thức, giao lưu các tiết mục văn nghệ đậm đà bản sắc dân tộc.

- Tham quan chợ phiên Sin Suối Hồ: Chợ Sin Suối Hồ được xây dựng từ năm 2014, được tu sửa, tôn tạo vào năm 2018, hoạt động vào sáng thứ 7 hàng

tuần, đây là nơi giao thương của đông đảo bà con nhân dân trên toàn xã cũng như những tiểu thương từ các xã, huyện lân cận và thành phố Lai Châu đến giao lưu, buôn bán. Mặt hàng chủ yếu tại phiên chợ là các đồ dùng sinh hoạt, trang phục, rau, củ, quả, gia súc, gia cầm, đồ ăn vặt, các loại bánh... và các gian hàng bán đồ lưu niệm, đồ thủ công, mỹ nghệ...

- Tham quan Thác Trái tim, Thác Tình yêu, Thác Ma Quai Thành: quãng đường đi bộ từ bản đến thác là 1,6km. Du khách có thể thưởng thức khung cảnh núi rừng hùng vĩ, sự trong lành của thiên nhiên, vẻ đẹp độc đáo của thác Trái tim, Thác Tình yêu, Thác Ma Quai Thành, tìm hiểu sự tích về hòn đá cười ...

- Trải nghiệm chinh phục khám phá đỉnh núi Bạch Mộc Lương Tử theo cung đường từ bản Sin Suối Hồ: Đỉnh núi Bạch Mộc Lương Tử có độ cao 3.046m so với mực nước biển, là đỉnh núi cao thứ 4 Việt Nam, với chiều dài quãng đường là 16km, thời gian cho mỗi chuyến đi là 3 ngày, 2 đêm, trên đường đi có 01 nhà nghỉ qua đêm cho 2 tối tại km số 9, hoặc đi theo hướng bản Dền Sung, xã Sin Suối Hồ với chiều dài khoảng 5km chủ yếu là đường dốc, thời gian cho mỗi chuyến đi là 2 ngày, 1 đêm.

- Trải nghiệm chinh phục đỉnh núi Tả Liên Sơn: Đỉnh núi Tả Liên Sơn nằm trên địa phận huyện Tam Đường, có độ cao là 2.993m so với mực nước biển, là đỉnh núi cao thứ 7 Việt Nam. Quãng đường từ bản Sin Suối Hồ lên đỉnh núi dài khoảng 9km với thời gian đi là 2 ngày, 1 đêm, khi lên đến đỉnh núi du khách có thể quan sát thấy các địa điểm như: Thành phố Lai Châu, đỉnh núi Phanxipang, Putaleng, Bạch Mộc Lương Tử ...

- Trải nghiệm leo núi Sơn Bạc Mây: Đỉnh Sơn Bạc Mây nằm cách bản Sin Suối Hồ khoảng 4km đường bộ, du khách có thể đi và về trong ngày. Khi lên đỉnh núi Sơn Bạc Mây du khách có thể quan sát thấy thành phố Lai Châu, ngắm nhìn khung cảnh hùng vĩ của núi rừng Tây Bắc.

- Khám phá cung đường đá cổ Pavi tại bản Sàng Mà Pho, đường đá cổ PaVi do thực dân Pháp xây dựng từ năm 1927 được xếp hoàn toàn bằng đá, kéo dài từ bản Sàng Ma Pho (Sin Suối Hồ) xuyên qua khu rừng nguyên sinh đến xã Y Tý huyện Bát Xát, Lào Cai.

II. Xã Mường So

1. Thông tin chung

Xã Mường So nằm cách trung tâm hành chính của huyện Phong Thổ khoảng 12 km, cách trung tâm hành chính tỉnh Lai Châu khoảng 28 km về phía Đông Nam theo Quốc lộ 4D, là xã có vị trí địa lý thuận lợi, là xã trung tâm khu vực vùng thấp của huyện Phong Thổ có đầu mối giao thông đi lại giữa các xã, thị trấn trong huyện. Xã có tổng diện tích tự nhiên 3.548,08 ha, dân số là 1685 hộ với 6310 khẩu, gồm 11 thôn bản với 6 dân tộc anh em, trong đó: Dân tộc Thái chiếm 70%, dân tộc Kinh chiếm 23%, dân tộc Giáy chiếm 5%, còn lại dân tộc khác chiếm 2%. Phía Đông giáp xã Nậm Xe; phía Tây giáp thị Trấn Phong Thổ; phía Nam giáp xã Lản Nhì Thàng; phía Bắc giáp xã Khổng Lào.

Xã Mường So là nơi có rất nhiều di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh, di chỉ khảo cổ cấp quốc gia và một điểm du lịch đã được công nhận là điểm du lịch cấp tỉnh, cụ thể: Điểm du lịch cộng đồng người Thái trắng bản Vàng Pheo xã Mường So đã được công nhận là điểm du lịch cộng đồng theo Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 12/09/2012 của UBND tỉnh Lai Châu. Các di tích: Di tích lịch sử - văn hóa Đền thờ Nàng Han được xếp hạng theo Quyết định số 2057/QĐ-UBND ngày 25/12/2007 của UBND tỉnh Lai Châu; Di tích Hang Thảm Tạo theo Quyết định số 2059/QĐ-UBND ngày 25/12/2007 của UBND tỉnh Lai Châu; Hang kháng chiến Nà Củng theo Quyết định số 2353/QĐ-UBND ngày 31/12/2008 của UBND tỉnh Lai Châu; Đồn Mường So theo Quyết định số 1570/QĐ-UBND ngày 06/10/2009 của UBND tỉnh Lai Châu; Di chỉ khảo cổ cấp quốc gia Di tích Nậm Tun theo Quyết định số 669/QĐ-BVHTTDL ngày 07/02/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Điểm du lịch bản Vàng Pheo, xã Mường So có diện tích tự nhiên 350 ha, có 118 hộ với 486 người, trong đó 100% là dân tộc Thái. Bản có vị trí địa lý đẹp, tựa mình vào núi Pu Khọ Nhọ, là nơi giao thoa giữa hai dòng suối Nậm So và Nậm Lùm. Là bản thuần dân tộc Thái, còn lưu giữ được cơ bản các nét văn hóa truyền thống: lễ hội Nàng Han, lễ hội Kin Lầu Khẩu Mầu; trang phục, nghề thủ công truyền thống, tiếng nói, nghệ thuật trình diễn dân gian: Then, xòe, sạp, dân ca, dân vũ; ẩm thực; phong tục tập quán...

2. Tình hình hoạt động của điểm du lịch bản Vàng Pheo

Từ khi được công nhận đến nay, bản Vàng Pheo đã được du khách quan tâm và đến tham quan, trải nghiệm, mỗi năm thu hút khoảng **6.000 lượt du khách**, thu nhập trên 500 triệu đồng/năm. Một số sản phẩm du lịch hấp dẫn đã được hình thành như: Thương thức, trải nghiệm thực tế các nét văn hóa truyền thống người Thái trắng (văn nghệ, dân ca, dân vũ, xòe, làm đàn tính tẩu...), thưởng thức ẩm thực đặc sắc của người Thái cùng trải nghiệm bắt cá suối, hái rau rừng cùng vào bếp nấu ăn với đồng bào... Một số dịch vụ hỗ trợ như bán, cho thuê trang phục Thái, chụp hình lưu niệm, các trò chơi bên dòng suối... Hiện nay, bản đã có 02 nhà hàng kinh doanh dịch vụ ăn uống, ẩm thực truyền thống, 05 nhà làm dịch vụ Homestay. Bản cũng đã phối hợp thực hiện các chương trình quảng bá và các chương trình trải nghiệm thực tế phát trên các kênh truyền hình như: Chương trình “Nét đẹp dân gian”, chương trình “Nét ẩm thực Việt”, chương trình “S Việt Nam - Hương vị cuộc sống”, chương trình “Phong tục Việt”; chương trình “Đi đâu? Ăn gì?”.

Tuy nhiên, hoạt động của điểm du lịch Vàng Pheo chưa thực sự phát huy hiệu quả, ý thức trách nhiệm của người dân chưa được nâng cao; các nét văn hóa truyền thống về nhà cửa, nghề truyền thống, cảnh quan thiên nhiên để phục vụ du lịch cộng đồng bị phá vỡ, hầu hết các đoàn khách đến tham quan tại bản chỉ được thưởng thức văn nghệ và ẩm thực, ngoài ra các dịch vụ khác đều chưa đạt chất lượng.

3. Lợi thế, tiềm năng khai thác du lịch của xã Mường So

Xã Mường So là xã có vị trí địa lý thuận lợi, là xã trung tâm khu vực vùng thấp của huyện Phong Thổ có đầu mối giao thông đi lại giữa các xã, thị trấn trong huyện. Là nơi có rất nhiều di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh, di chỉ khảo cổ cấp quốc gia và một điểm du lịch đã được công nhận là điểm du lịch cấp tỉnh, cụ thể: Điểm du lịch cộng đồng người Thái trắng bản Vàng Pheo; Di tích lịch sử - văn hóa Đền thờ Nàng Han¹, Di tích Hang Thẩm Tạo, Hang kháng chiến Nà Củng, Đồn Mường So, Di chỉ khảo cổ cấp quốc gia Di tích Nậm Tun. Đó là những yếu tố tiềm năng để phát triển khai thác du lịch tham quan, tìm hiểu lịch sử.

Xã Mường So được coi là cái nôi văn hóa của người Thái trắng Tây Bắc, nơi đây còn lưu giữ khá nguyên bản những nét văn hóa truyền thống của người Thái khu vực Mường So, Không Lào: Mỗi năm, cộng đồng người Thái nơi đây tổ chức 3 lễ hội lớn là: lễ hội “Then Kin Pang” (mùng Mười tháng Ba âm lịch); lễ hội “Nàng Han” (ngày Rằm tháng Hai âm lịch); Lễ hội “Kin Lầu Khẩu Mẩu” hay lễ hội “Côm mới” (Ngày Rằm tháng Chín âm lịch). Ngoài ra còn có hội Gội đầu cuối năm “Áp hô chiêng”. Người Thái trắng có 36 điệu xoè trong đó bao gồm nhiều điệu đã trở nên quen thuộc như múa nón, múa quạt, múa khăn, múa vòng... Về ẩm thực của đồng bào Thái ở Mường So rất phong phú và đa dạng, du khách đến với bản sẽ được thưởng thức các món ăn mang đậm bản sắc văn hoá Thái như: Cá bống suối vùi tro, thịt băm gói lá chuối vùi tro, sấu đá, rêu đá, dế mèn rang, măng đắng, xôi màu, thịt sấy... Về trang phục: Trang phục của phụ nữ Thái là áo côm, váy đen. Áo côm với những chiếc cúc bạc lấp lánh, váy màu đen tuyền dài chấm mắt cá chân. Bộ váy áo côm là niềm tự hào của phụ nữ Thái và dân tộc Thái. Người phụ nữ Thái rất đẹp, nhiều người ví nơi đây là “thung lũng mỹ nhân”... Đó là những yếu tố tiềm năng để phát triển du lịch trải nghiệm văn hóa.

III. Khu vực suối nước nóng Vàng Bó thị trấn Phong Thổ

1. Thông tin chung

¹ Ở tỉnh Lai Châu, huyện thoi và di tích về Nàng Han có một số nơi, nhưng đậm nét và hiện đang được gìn giữ tổ chức thờ cúng là ở xã Mường So (huyện Phong Thổ). Truyền thuyết kể lại rằng, thuở ấy đất Thái luôn bị giặc phương Bắc xâm lược.

Có lần giặc tràn sang khu vực Sì Lờ Lầu cướp của, đốt phá, chiếm đất và giết hại dân lành. Các vị tướng giỏi đã xuất quân lên biên giới đánh đuổi giặc, nhưng thế giặc mạnh nên đánh mãi không thắng. Quân ta đã tử trận rất nhiều, nên trai tráng bản mường phải liên tục đầu quân đánh giặc. Chiến tranh kéo dài, đời sống nhân dân đất Thái ngày càng lâm vào nghèo đói, khổ cực.

Một đêm cuối năm, chúa đất cùng các Tạo Noọng, Tạo Ao (Quan em, Quan anh) cùng các già bản, già mường có uy tín đốt lửa giữa sân Bản Lang họp bàn cử người cầm quân tiếp viện để đánh giặc. Đêm đã khuya mà vẫn chưa tìm được người tài. Bỗng một cô gái gầy yếu con một gia đình nông dân Bản Lang đến bên đóng lửa xin được đi đánh giặc. Mọi người cười ồ lên, có già bản hỏi:

Mày là đàn bà con gái, lại gầy gò ốm yếu thế, có tài gì mà cũng đòi đi đánh giặc?

Cô gái nói: -Tôi tuy là phận gái nhưng đất nước có giặc thì con gái cũng phải ra trận. Tôi có sức khỏe, mỗi tay nhấc được một hòn đá to.

Dân bản ngạc nhiên và nhìn xung quanh không thấy hòn đá to bèn lấy hai chiếc bao lớn bỏ đá vào để thử tài cô gái. Quả nhiên, hai tay cô gái đã nhấc bổng hai bao đá nặng. Dân bản trầm trồ thán phục và phong cho cô làm chủ tướng cầm quân ra trận đánh giặc. Chỉ sau một tháng, đội quân của cô gái đã cùng các vị tướng đánh tan giặc ngoại xâm, đất nước được bình yên.

Khu vực suối nước nóng Vàng Bó trên địa phận thôn Thống Nhất thị trấn Phong Thổ huyện Phong Thổ. Tổng diện tích quy hoạch là 6.0719ha.

2. Hiện trạng của khu vực suối nước nóng Vàng Bó

Hiện tại, khu vực suối nước nóng Vàng Bó đã được phê duyệt chủ trương đầu tư thành khu du lịch nghỉ dưỡng kết hợp du lịch dã ngoại theo Quyết định số 1377/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu. Công ty TNHH số 10 Lai Châu là nhà đầu tư thực hiện dự án.

Khu du lịch suối nước nóng Vàng Bó trở thành điểm du lịch nghỉ dưỡng kết hợp với du lịch dã ngoại góp phần đa dạng sản phẩm du lịch của huyện phong thổ nói riêng và tỉnh Lai Châu nói chung, góp phần đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách du lịch và nhân dân địa phương, tìm kiếm lợi nhuận cho Nhà đầu tư, tạo việc làm cho người lao động và góp phần tăng thu ngân sách địa phương. Dự án khu du lịch suối nước nóng Vàng Bó công suất dự kiến đón từ 10.000 đến 15.000 lượt khách/năm với quy mô công suất gồm các hạng mục:

+Hệ thống nhà nghỉ cấp 4.

+Hệ thống nhà nghỉ Bungalow.

+Cụm các hàng mục: Nhà ở nhân viên; Quầy lễ tân; Nhà vật lý trị liệu.

+Cụm các hạng mục: Nhà tổ chức sự kiện, bể bơi 4 mùa, bể bơi ngoài trời, nhà sàn gỗ lim, nhà dịch vụ Karaoke.

+Cụm các hạng mục: Hồ sinh thái, Nhà lầu vọng cảnh, khu vui chơi trẻ em, sân Tennis, cây xanh thảm cỏ, hồ cá Koi, hòn non bộ.

+Cụm các hạng mục: Nhà thờ tâm linh; Cổng chào, bãi đỗ xe, đường giao thông, sân đường nội bộ; Cầu chính, cầu phụ, kè bờ suối, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cấp thoát nước và các hạng mục phụ khác.

-Tổng vốn đầu tư và nguồn vốn.

+ Tổng vốn đăng ký đầu tư là 99 tỷ đồng.

- Thời gian thực hiện dự án: 50 năm.

Hiện nay, dự án đã đi vào giai đoạn 2.

3. Lợi thế, tiềm năng khai thác du lịch của khu vực suối nước nóng Vàng Bó

Việc phát triển khu du lịch suối nước nóng Vàng Bó sẽ tạo góp phần làm phong phú, đa dạng các sản phẩm du lịch của huyện nói riêng và của tỉnh Lai Châu nói chung, tạo điểm du lịch nghỉ dưỡng hiện đại, kết nối với các điểm du lịch cộng đồng khác trên địa bàn huyện để kéo dài thời gian lưu trú của khách.

IV. Bản Tô Y Phìn xã Lản Nhì Thàng

1. Thông tin chung

Bản Tô Y Phìn xã Lản Nhì Thàng, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu cách trung tâm thành phố Lai Châu khoảng 14km về hướng Tây Nam, cách trung tâm

xã 8km. Bản có vị trí thuận lợi khi giáp với thành phố Lai Châu và nằm gần đường quốc lộ 4D Lai Châu - Phong Thổ. Bản Tô Y Phìn có tổng số 72 hộ dân với 356 nhân khẩu, trong đó 100% là đồng bào dân tộc Mông.

2. Hiện trạng bản Tô Y Phìn

Bản Tô Y Phìn đã tổ chức lễ khai trương vào ngày 25/01/2020. Từ khi đi vào hoạt động đến tháng 6 năm 2020 điểm du lịch Tô Y Phìn đã đón trên **4.000 lượt du khách đến tham quan**, với tổng thu nhập bán vé trên 25.000.000 đồng. Tuy nhiên, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, số lượng khách đến với bản trong thời gian nửa cuối năm 2020 đã giảm đáng kể. Cơ sở hạ tầng, các dịch vụ du lịch như dịch vụ Homestay, dịch vụ ăn uống... chưa thực sự đảm bảo tiêu chí của điểm du lịch cộng đồng. Do đó, bản chưa hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định đề nghị UBND tỉnh công nhận là điểm du lịch cộng đồng.

3. Lợi thế, tiềm năng khai thác du lịch của bản Tô Y Phìn

Bản Tô Y Phìn có vị trí thuận lợi nằm giáp quốc lộ 4D Lai Châu - Phong Thổ nên có khả năng lớn để xây dựng trở thành điểm bản du lịch phục vụ du khách ngắm cảnh, tìm hiểu, khám phá. Đây là điểm bản có cảnh quan thiên nhiên đẹp, có hệ thống rừng nguyên sinh, ruộng bậc thang, những vườn đào rừng, các vườn địa lan, cánh rừng thảo quả... Du khách ghé thăm bản Tô Y Phìn, được trải nghiệm, tìm hiểu sự tích 99 ngọn núi và 99 hồ nước cạn; truyền thuyết kể lại, mỗi một ngọn núi biểu tượng cho một con phượng hoàng và mỗi một hồ nước cạn biểu tượng cho một con rồng thiêng để chắn giữ mảnh đất xinh đẹp này. Ngày nay, dãy núi trùng điệp của Tô Y Phìn vẫn còn đủ 99 ngọn núi với độ cao trung bình 1.400m so với mực nước biển. Đến đỉnh núi 99, dưới sự hỗ trợ, dẫn dắt của người dân bản địa, du khách có thể khám phá sự kỳ thú của thiên nhiên, ngắm nhìn những cánh rừng nguyên sinh hùng vĩ, được săn mây và chiêm ngưỡng nhiều loại hoa rừng đẹp ngút ngàn... Phát huy lợi thế về khí hậu, bà con bản Tô Y Phìn đã trồng gần 8.000 chậu địa lan, vừa để trưng bày vừa để bán cho du khách... Con người nơi đây thân thiện mến khách mang những nét văn hóa truyền thống đặc sắc, độc đáo... Phần lớn các hộ dân trong bản đều có quan hệ họ hàng với nhau. Tổ chức cộng đồng khá chặt chẽ, người dân có kỹ năng giao tiếp. Trưởng bản có uy tín với cộng đồng. Những yếu tố đó là tiền đề để Tô Y Phìn có thể xây dựng trở thành điểm du lịch cộng đồng. Điểm du lịch cộng đồng Tô Y Phìn rất thích hợp để du khách thư giãn vào dịp cuối tuần. Còn đối với du khách ngoài tỉnh thì đây là điểm đến khá thú vị, bởi các điểm khám phá, trải nghiệm đều đã được bản huy động người dân góp công lao động, tiền của để tạo thành các điểm du lịch liên kết khép kín với nhau.

V. Đồi tình yêu xã Hoang Thèn

1. Thông tin chung

Đồi tình yêu là một điểm du lịch mới được phát hiện thuộc bản Xin Chải xã Hoang Thèn huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu, thuộc dãy núi Hoàng Liên Sơn hùng vĩ, nơi mà những nét văn hóa của người bản địa (dân tộc Mông) gắn bó

chặt chẽ với thiên nhiên hoang sơ. Nằm cách trung tâm bản Xin Chải - xã Hoang Thèn 4km, cách trung tâm xã Hoang Thèn khoảng 13 km, cách trung tâm huyện Phong Thổ khoảng 30km. Từ lưng chừng lên đến đỉnh đèo ấn tượng đầu tiên khi đứng trên đỉnh đồi tình yêu là những cánh rừng xanh ngút ngàn, những áng mây bông bành, trắng xóa nhấp nhô quanh những sườn núi. Từ trên đỉnh đồi cao nhìn xuống phía dưới, du khách sẽ thấy hệ thống ruộng bậc thang vào mùa lúa chín mênh mông một màu vàng óng ả trải dài, cái tươi vui của thiên nhiên hòa lẫn những giọt sương mai cùng với mùi thơm của lúa mới khiến du khách ngất ngây từng hơi thở...tạo cảm giác như chốn bồng lai tiên cảnh. Nơi đây là nơi hẹn hò của các cặp đôi trai gái người Mông. Cứ mỗi độ xuân về khi ánh nắng bắt đầu nhuộm hồng đôi má đỏ của thiếu nữ Mông, ở nơi đây họ trao cho nhau ánh nhìn yêu thương, hẹn hò, tìm hiểu nhau và bén duyên ở nơi này.

Trên một quả đồi nhỏ nằm đối diện với đồi tình yêu, theo người dân địa phương kể lại, trước đây vùng này là vùng rừng rú thâm u. Giữa rừng có một cái ao nước xanh ngắt, nước quanh năm trong vắt kể cả mùa nước hay mùa khô, người dân địa phương gọi là Ao rồng, những năm gần đây do biến đổi khí hậu, ao đã cạn nước và còn lại một cái hồ nhỏ, sâu khoảng chừng 5m quanh năm suốt tháng nước trong đó vẫn xanh trong vắt, trông giống như ngọc của Rồng, và từ đó đến nay người ta gọi đó là mắt Rồng.

Nằm cách bản Xin Chải 2km về phía tây. Sự tích xưa kể rằng, ngày xưa có một nàng tiên nữ xuống trần du ngoạn. Khi về tới đỉnh núi, trời đã sập tối Nàng nghỉ chân lại tại đỉnh núi nơi có tảng đá, người dân nơi đây t và gọi nàng là nàng tiên (theo tiếng Mông là Niam nkauj ntsuab – là người sinh ra con cháu người Mông). Và kể từ đó về sau trong bản có, nhà nào có con cháu ốm đau đều về hòn đá thiêng cầu khẩn mong cho con cái khỏe mạnh.

Nằm cách bản Xin Chải 5km về phía nam, đắm mình trong khung cảnh hùng vĩ, những con đường quanh co với những dãy núi đá vôi hình thành từ nghìn năm, tạo nên hệ thống hang động trong lòng núi với chiều dài khoảng 2000m với nhiều nhũ đá kỳ ảo. Vùng núi đá này người dân nơi đây từ xa xưa đến nay gọi là Hang Trâu. Dò dẫm trong khoảng tối huyền bí ấy ta cảm nhận được hơi lạnh từ đá toả ra, từng giọt nước từ nhũ đá nhỏ xuống nghe tí tách, tạo nên nhiều hình thù và kiểu dáng khác nhau. Đó là món quà kỳ diệu được tạo hoá ban tặng.

Trong chặng đường trải nghiệm, du khách kết hợp tham quan khu sản xuất mía đường, đồi chè cổ thụ quanh bản Xin Chải.

2. Tình hình hoạt động của điểm du lịch đồi tình yêu xã Hoang Thèn

Đồi tình yêu hiện tại chưa được khai thác để phục vụ phát triển du lịch. Hình thức du lịch chỉ mang tính tự phát của nhân dân, chủ yếu là thế hệ trẻ trẻ. Số lượng khách khoảng **5000 lượt khách/năm** chủ yếu tập trung vào dịp ngày nghỉ lễ, ngày tết, ngày thường rất ít hoặc không có.

3. Lợi thế, tiềm năng khai thác du lịch của Đồi tình yêu xã Hoang Thèn

Việc phát triển khu du lịch đồi tình yêu xã Hoang Thèn sẽ góp phần làm phong phú, đa dạng các sản phẩm du lịch của huyện nói riêng và của tỉnh Lai Châu nói chung, tạo điểm du lịch khám phá nghỉ dưỡng sinh thái, kết nối với các điểm du lịch cộng đồng khác trên địa bàn huyện để kéo dài thời gian lưu trú của khách.

VI. Xã Đào San

1. Thông tin chung

Đào San là xã vùng cao biên giới phía Bắc của huyện Phong Thổ, cách trung tâm huyện Phong Thổ 40 km, có 13 bản với tổng diện tích tự nhiên 6.914,54 ha, dân số 1.681 hộ = 8.455 khẩu gồm có 5 dân tộc anh em sinh sống (Mông; Dao; Hà Nhì; Hoa và một số dân tộc khác). Nhân dân sống chủ yếu nhờ vào Nông nghiệp, thu nhập bình quân đầu người còn thấp, tỷ lệ đói nghèo còn ở mức cao. Bên cạnh đó, diện tích đất sản xuất nông nghiệp, phần lớn có độ dốc cao, cơ sở hạ tầng thấp kém, nhận thức của đại bộ phận nhân dân còn chưa tự phát huy việc khai thác tiềm năng phát triển kinh tế còn hạn chế.

Đào San đã được xếp hạng di tích danh lam thắng cảnh khu du lịch sinh thái theo Quyết định số 1540/QĐ-UBND ngày 12/11/2010 của UBND tỉnh Lai Châu.

2. Tình hình hoạt động của điểm du lịch xã Đào San

Chợ phiên Đào San Phong Thổ là một trong những phiên chợ độc đáo của bà con đồng bào tại các xã biên giới huyện Phong Thổ. Không chỉ là phiên chợ trao đổi hàng hóa thông thường mà nơi đây còn là nơi kết bạn, nơi giao lưu và cũng chính là nơi lưu giữ nét bản sắc văn hóa vùng cao của mảnh đất phía Cực Bắc này.

Chợ nằm độ cao hơn 1.500 mét so với mực nước biển. Chợ có tổng diện tích trên 1.300m² và được xây dựng lại vào năm 2010 cho khang trang và đẹp hơn trước, xây thêm cả bãi đỗ xe cũng như những cột buộc ngựa cho bà con tới đây. Phiên chợ thường xuyên họp vào ngày chủ nhật hàng tuần, có rất nhiều những loại nông sản, sản vật mang hương vị của núi rừng, các loại gia súc như trâu, bò, gà, chó,... hay những món đồ thủ công như quần áo,... vừa mua, vừa bán, vừa hỏi thăm nhau chuyện gia đình.

Cách trung tâm xã khoảng 3 km tại bản Lèng Chư có 114 hộ dân bằng 576 nhân khẩu, đồng bào người dân tộc Mông nơi đây còn giữ nguyên nét văn hóa độc đáo của dân tộc. Để duy trì cuộc sống trên những vùng núi cao, người H'Mông trong bản đã sớm thích nghi với từng vùng sinh thái và xác lập cho mình một hệ thống nông nghiệp hoàn chỉnh. Hầu hết những người đàn ông H'Mông đều biết nghề rèn và họ rất tự hào với các sản phẩm làm ra. Nghề dệt vải lanh là một trong những hoạt động sản xuất đặc sắc của người H'Mông. Họ phát triển đa dạng các nghề thủ công như đan lát, rèn, yên cương ngựa, đồ gỗ, trang sức phục vụ nhu cầu và thị hiếu tiêu dùng.

Đời sống văn nghệ phong phú với các loại hình vui chơi giải trí mang đậm truyền thống văn hóa dân tộc như: Văn học truyền miệng, truyện thần thoại, cổ tích, dân ca, các điệu múa khèn, ném Pao, múa gậy, đẩy gậy... gắn với lễ hội Gầu tào (lễ hội tạ ơn trời đất của đồng bào dân tộc Mông) được tổ chức vào dịp đầu xuân năm mới (năm 2019 Lễ hội Gầu tào Đào San được Bộ Văn hóa – Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục văn hóa phi vật thể cấp quốc gia). Mỗi năm Đào San thu hút trên **6.000 lượt du khách** đến địa bàn tham quan và trải nghiệm.

3. Lợi thế, tiềm năng khai thác du lịch của Đào San

Trong điều kiện môi trường sống hiện nay, việc được tận hưởng bầu không khí trong lành ở độ cao trung bình trên 1.500m so với mực nước biển tại khu vực Đào San là mong muốn của không ít du khách. Không chỉ là miền đất trong lành, nơi này còn được thiên nhiên ưu đãi về cảnh sắc, những cung đường chìm trong sương mù, mây núi cùng những cánh rừng sa mu hay vạt ruộng bậc thang mang đặc trưng của đời sống đồng bào các dân tộc khu vực Tây Bắc sẽ giúp du khách thêm trải nghiệm, cùng với với thưởng thức ẩm thực, mua sắm tại phiên chợ Đào San... góp phần làm phong phú, đa dạng các sản phẩm du lịch của huyện nói riêng và của tỉnh Lai Châu nói chung, tạo điểm du lịch nghỉ dưỡng hiện đại, kết nối với các điểm du lịch cộng đồng khác trên địa bàn huyện để kéo dài thời gian lưu trú của khách.

VII. Xã Mò Sì San

1. Thông tin chung

Xã Mò Sì San là một xã biên giới cách nằm ở phía Đông Bắc huyện Phong Thổ, địa hình được tạo bởi những dãy núi chạy dài theo hướng Tây Bắc - Đông Nam, có đỉnh núi cao đến 2998 m và nơi thấp nhất cũng trên 900 m. Núi cao và dốc, xen kẽ nhiều thung lũng sâu và hẹp, sông suối có nhiều thác ghềnh, dòng chảy lưu lượng lớn, có chế độ khí hậu điển hình của vùng nhiệt đới với ngày nóng, đêm lạnh, ít chịu ảnh hưởng của bão. Khí hậu trong năm chia làm hai mùa rõ rệt là mùa khô và mùa mưa. Mùa mưa thường kéo dài từ tháng 5 đến tháng 9, mùa khô lạnh bắt đầu từ tháng 11 năm trước đến tháng 3 năm sau. Toàn xã có 04 bản, với 184 hộ, 2.459 nhân khẩu, có nhiều dân tộc cùng sinh sống như dân tộc: Dao, Mông, Thái (nhưng phần lớn là đồng bào người Dao). Trong những năm qua kinh tế xã hội trên địa bàn xã Mò Sì San cũng đã có sự chuyển dịch theo chiều hướng tích cực.

2. Tình hình hoạt động của khu du lịch chè cổ Shan tuyết

Nằm ở độ cao trên 2.000 m so với mực nước biển, xã Mò Sì San được thiên nhiên ban tặng cho giống chè shan tuyết quý hiếm, với hương vị thơm ngon đặc biệt. Cây chè shan tuyết được phân bố tự nhiên trên địa bàn xã Mò Sì San từ nhiều đời nay, qua quá trình sinh trưởng và phát triển, đến nay đã hình thành vùng chè cổ thụ hơn 100ha với trên 2.000 gốc có tuổi đời lên đến hàng trăm tuổi. Chè cổ thụ shan tuyết ở Mò Sì San được canh tác hoàn toàn tự nhiên, điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu của xã đã tạo cho chè shan tuyết có hương vị thơm

ngon, chè xanh, vị ngọt và rất được nước. Hiện nay, ngoài việc tạo lợi ích kinh tế nông nghiệp, khu vực chè cổ thụ Shan tuyết đã bắt đầu có các đoàn khách du lịch đến khám phá, trải nghiệm vùng chè.

3. Lợi thế, tiềm năng khai thác du lịch của Mồ Sỉ San

Từ trung tâm huyện Phong Thổ đến Khu bảo tồn chè shan tuyết cổ thụ Mồ Sỉ San đi khoảng 77 km, đây là nơi nghỉ ngơi, an dưỡng lý tưởng và đến đây, du khách sẽ có dịp tìm hiểu về đa hệ sinh thái. Du khách tiếp tục hành trình khám phá cảnh đẹp của thiên nhiên bằng cách ven theo vách đá thoai thoải của dòng suối nhỏ, tạo hoá đường như đã sắp đặt sẵn những phiến đá nhấp nhô là nơi để du khách bám vào, du khách như đang lạc vào một thế giới động vật trải qua hàng triệu năm hoá đá dưới bàn tay sắp đặt thần kì của tạo hoá không chỉ tạo nên những tác phẩm điêu khắc hoành tráng mà còn tạo nên những công trình kiến trúc kì vĩ. Những phiến đá nhấp nhô trên mặt nước cũng là nơi để du khách có thể dùng chân nghỉ ngơi tắm nắng, lắng nghe tiếng reo của thác, tiếng thỏn thục của núi đồi, cỏ cây hoa. Không gian xung quanh các phiến đá là tiếng róc rách của dòng nước đang hối hả mang những dòng nước mát lạnh từ trên cao xuống, cũng ở dòng suối này du khách có thể thả hồ vẩy trong làn nước trong xanh mát lạnh.

Đường dẫn du khách đến Khu bảo tồn chè shan tuyết cổ thụ Mồ Sỉ San là một con đường vách đá cheo leo, ánh lên vẻ đẹp dịu dàng của các loài hoa với những gam màu đỏ, trắng, vàng khá tươi tắn; hòa trong cảnh đẹp nơi đây, du khách sẽ thấy thoảng thoảng bên tai mình âm thanh xào xạc của cây rừng đang đu đưa trong gió. Khu bảo tồn chè cổ thụ cao khoảng 400 - 600 m tính từ chân đồi đến đỉnh đồi khu bảo tồn, chè cổ thụ có trên 2.000 gốc, gốc bé nhất có đường kính khoảng 30cm, lớn nhất hai vòng tay người lớn ôm không hết.

VIII. Khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng

1. Thông tin chung

Cửa khẩu Ma Lù Thàng là cửa khẩu quốc gia tại vùng đất bản Pa Nậm Cúm xã Ma Ly Pho huyện Phong Thổ tỉnh Lai Châu. Cửa khẩu Ma Lù Thàng thông thương với cửa khẩu Kim Thủy Hà ở xã Na Phà huyện Kim Bình tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Diện tích quy hoạch: 326,01Km². Đến nay Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng được UBND tỉnh giao quản lý theo quy hoạch với tổng diện tích là 74,51ha, gồm Khu đầu mối cửa khẩu với diện tích 34,5ha, khu mở rộng Khu đầu mối được UBND tỉnh phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 15/10/2019 có diện tích 30,01 ha và khu vực Pô Tô xã huổi Luông được UBND tỉnh phê duyệt Đề án Quy hoạch chi tiết tại Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 27/5/2011, có diện tích 10 ha trong đó đã thực hiện giải phóng mặt bằng 0,43ha để xây dựng công trình Hạ tầng khu vực Pô Tô, còn 9,57ha chưa giải phóng mặt bằng.

2. Hiện trạng của khu cửa khẩu Ma Lù Thàng

Hạ tầng dành cho các hoạt động dịch vụ, thương mại tại khu vực đầu mỗi cửa khẩu còn hạn chế, hiện nay mới chỉ có công trình Trung tâm thương mại được nhà nước đầu tư từ năm 2011 và đang cho các hộ cá nhân thuê mặt bằng để hoạt động kinh doanh. Một số hạng mục đã xuống cấp, hư hỏng, không đáp ứng nhu cầu sử dụng, ngoài ra có 02 doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực dịch vụ lưu trú, nhà nghỉ, khách sạn. Hạ tầng bưu chính, viễn thông đã được quan tâm đầu tư bao gồm: Trụ sở Bưu điện cửa khẩu, Trạm viễn thông cửa khẩu, Trạm phát lại truyền hình, cơ bản đáp ứng được nhu cầu dịch vụ và trao đổi thông tin của nhân dân và các tổ chức hoạt động trong khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng. Dịch vụ tài chính, ngân hàng giao dịch còn hạn chế, năm 2007 Ngân hàng NN&PTNT đã được đầu tư đưa vào hoạt động trụ sở điểm giao dịch tại cửa khẩu Ma Lù Thàng, tuy nhiên do một số nguyên nhân khách quan nên đã dừng hoạt động từ năm 2011 đến nay. Cơ sở hạ tầng dịch vụ, thương mại khác như: Cửa hàng miễn thuế, hạ tầng về du lịch, khu phí thuế quan, bến, bãi đậu xe chưa được đầu tư.

3. Lợi thế, tiềm năng phát triển kinh tế và khai thác du lịch của cửa khẩu Ma Lù Thàng

Hiện nay, phía Trung Quốc đang đầu tư cơ sở hạ tầng, hệ thống giao thông nội bộ khu kinh tế cửa khẩu Kim Thủy Hà, tuyến đường cao tốc đi từ cửa khẩu Kim Thủy Hà đến thị trấn huyện Kim Bình và Kim Bình đi Mường Là đang được đầu tư xây dựng, nối với đường cao tốc Kim Bình - Côn Minh và hệ thống đường cao tốc đi từ cửa khẩu Hà Khẩu - Côn Minh, dự kiến hoàn thành năm 2021, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển cặp cửa khẩu Kim Thủy Hà (Trung Quốc) - Ma Lù Thàng (Việt Nam). Phía bạn đã phê duyệt quy hoạch tổng thể khu kinh tế cửa khẩu Kim Thủy Hà với tổng diện tích quy hoạch khoảng 198,51 ha. “Theo quy hoạch đến năm 2020 không chế nhân khẩu Khu cửa khẩu Kim Thủy Hà là 20.000 dân. Quy hoạch khu chức năng khu cửa khẩu Kim Thủy Hà được chia làm 2 khu chính: Khu cửa khẩu cũ và khu cửa khẩu mới; Tổng diện tích quy hoạch khoảng 198,51 ha; trong đó: diện tích đất sử dụng cho cư trú 11,80 ha; diện tích đất sử dụng cho cơ sở công cộng 42,68 ha; diện tích đất sử dụng cho đường và quảng trường 22,75 ha; đất dự trữ 22,84 ha; đất cây xanh 31,73 ha; đất dùng cho khu gia công hàng hóa xuất nhập khẩu 11,16 ha; đất dùng cho vùng nước và mục đích khác 27,64 ha; đất xây dựng thị trấn 18,08 ha; đất dự phòng phát triển 10,83 ha. Tạo thuận lợi cho việc đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế tham gia hoạt động xuất nhập khẩu có hiệu quả; mở rộng và phát triển các thị trường mới, nâng cao tính cạnh tranh của hàng hoá để thúc đẩy kim ngạch xuất khẩu; tích cực tìm kiếm thị trường xuất khẩu sang phía bạn Trung Quốc để phát triển quan hệ thương mại, du lịch, dịch vụ qua biên giới.

Tiềm năng có thể xây dựng thành điểm du lịch thăm quan mua sắm: Khi cửa khẩu đã được nâng cấp lên cửa khẩu Quốc tế sẽ thúc đẩy phát triển thị trường, đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu trên địa bàn Khu kinh tế cửa khẩu nói riêng và của tỉnh Lai Châu nói chung với tốc độ tăng trưởng cao và bền vững góp phần thúc đẩy tăng trưởng GDP và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của

ting. Mở rộng giao lưu hàng hóa trên địa bàn khu đầu mối cửa khẩu và các khu vực lân cận. Phát triển đồng bộ các loại hình thương mại của KTCK như: Thương mại biên giới, xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, vận chuyển hàng quá cảnh, kho ngoại quan, kho đông lạnh, cửa hàng miễn thuế, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các cơ sở sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, các chi nhánh đại diện các công ty trong nước và ngoài nước, chợ cửa khẩu...

Phần thứ tư

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

I. MỤC TIÊU

Phát triển du lịch huyện Phong Thổ thành ngành kinh tế quan trọng; phát triển du lịch gắn với giải quyết việc làm, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững.

Phát triển du lịch Phong Thổ là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Phát huy mạnh mẽ vai trò động lực của doanh nghiệp và cộng đồng dân cư, sự quản lý thống nhất của Nhà nước, tập trung nguồn lực cho đầu tư phát triển du lịch.

Phát triển du lịch phải mang tính bền vững đồng thời phải đi kèm với bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống địa phương, với bảo vệ môi trường và bảo đảm an ninh quốc phòng, trật tự an toàn xã hội.

II. NHIỆM VỤ

1. Phát triển, mở rộng khai thác các tua, tuyến du lịch; các dịch vụ hỗ trợ khác

1.1. Các tuyến du lịch

- Tuyến du lịch nội huyện:

+ Du lịch trải nghiệm xã Sin Suối Hồ (03 ngày, 02 đêm, hoặc 02 ngày 01 đêm, 01 ngày 01 đêm...: trải nghiệm khám phá bản sắc, phong tục tập quán dân tộc Mông tại; tham quan Thác Trái tim, Thác Tình yêu, Thác Ma Quai Thành; trải nghiệm chinh phục khám phá đỉnh núi Bạch Mộc Lương Tử; trải nghiệm chinh phục đỉnh núi Tả Liên Sơn; trải nghiệm leo núi Sơn Bạc Mây; khám phá cung đường đá cổ Pavi tại bản Sàng Mà Pho).

+ Sin Suối Hồ - Vàng Bó - Mường So. (02 ngày, 02 đêm: Ngày thứ nhất: Xuất phát từ thành phố Lai Châu, dừng chân nghỉ dưỡng 01 ngày đêm tại Sin Suối Hồ. Ngày thứ hai: di chuyển về tắm suối nước nóng - di chuyển về Mường So trải nghiệm bản sắc văn hóa dân gian, ẩm thực dân tộc Thái, nghỉ tại Homestay Vàng Pheo).

+ Lản Nhi Thành — Hoang Thèn – Cửa khẩu Ma Lù Thàng (01 ngày, 01 đêm: Xuất phát từ thành phố Lai Châu, dừng chân trải nghiệm khám phá bản sắc, phong tục tập quán dân tộc Mông tại bản Tô Y Phìn - di chuyển đến Đồi tình yêu, trải nghiệm ngắm cảnh, thưởng thức ẩm thực, nghỉ trưa Homestay trên

Đôi tình yêu – buổi chiều di chuyển về cửa khẩu, ăn tối và nghỉ tại khách sạn Lan Anh thị trấn Phong Thổ).

+ Mường So - Đào San – Mồ Sì San (03 ngày, 02 đêm: Ngày thứ nhất, xuất phát từ thành phố Lai Châu, dừng chân tại Mường So, trải nghiệm văn hóa dân gian, các nghề truyền thống đánh bắt cá, dệt thổ cẩm, thưởng thức ẩm thực, dân ca, dân vũ dân tộc Thái, nghỉ tại Homestay Vàng Pheo. Ngày thứ 2, di chuyển đi Đào San, tham quan trải nghiệm du lịch sinh thái, chợ Đào San, thưởng thức ẩm thực (trong quá trình di chuyển du khách có thể trải nghiệm, khám phá thêm Đỉnh núi Pờ Mả Lung xã Bản Lang). Di chuyển đi Mồ Sì San trải nghiệm khám phá bản sắc, phong tục tập quán dân tộc Dao, ăn tối và nghỉ tại bản Tân Xéo Phìn – xã Mồ Sì San . Ngày thứ 3, khám phá, trải nghiệm rừng chè cổ Shan tuyết Mồ Sì San).

- Tuyên du lịch nội tỉnh:

+ Thành phố Lai Châu - Sìn Hồ - Nậm Nhùn - Phong Thổ.

+ Tam Đường - Thành phố Lai Châu - Phong Thổ.

+ Thành phố Lai Châu – Phong Thổ - Nậm Nhùn – Mường Tè.

- Tuyên du lịch khu vực Tây Bắc

+ Hà Nội – Sapa – TP Lai Châu – Phong Thổ - TP Điện Biên Phủ.

- Tuyên du lịch quốc tế:

+ Lai Châu – Ma Lò Thành – Kim Bình – Mông Tụ - Côn Minh (Trung Quốc).

1.2. Hệ thống các dịch vụ bổ trợ khác

- Hệ thống cơ sở thể thao: Trong các cơ sở lưu trú quy mô lớn như khách sạn, các khu du lịch sinh thái cần đầu tư xây dựng các công trình thể thao như sân tennis, sân cầu lông, bể bơi, câu lạc bộ sức khỏe.

- Hệ thống cơ sở vui chơi giải trí: Hệ thống các trung tâm vui chơi giải trí hỗn hợp: theo mô hình các trung tâm vui chơi giải trí về đêm như vũ trường, karaoke,... Đề xuất tại khu vực trung tâm huyện, các khu du lịch.

- Tập trung phát triển dịch vụ bán hàng lưu niệm tại các điểm du lịch.

- Dịch vụ ẩm thực: Hệ thống các cơ sở dịch vụ ăn uống tập trung phát triển tại các khu du lịch theo mô hình nhà hàng, chợ văn hóa, phố đi bộ, dịch vụ ăn tại Homestay, dịch vụ trải nghiệm nấu ăn tại Homestay...

- Các dịch vụ khác: Ngân hàng, bưu điện, viễn thông đảm bảo hoạt động thường xuyên, thông suốt phục vụ tốt nhu cầu của du khách.

2. Xây dựng và phát triển các khu, điểm du lịch trọng điểm

2.1. Xã Sin Suối Hồ

Duy trì và nhân rộng các mô hình hiệu quả trên địa bàn; tiếp tục phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò chủ thể của người dân; huy động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

*** Nhà nước hỗ trợ:**

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ

- + Lập bản đồ quy hoạch tổng thể mặt bằng điểm du lịch Sin Suối Hồ
- + Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng đường nội bản, đường dạo
- + Hỗ trợ 10 gia đình cải tạo, sửa chữa nhà ở theo kiến trúc nhà ở truyền thống
- + Mở rộng nâng cấp đường nội bản, đường dạo tại điểm du lịch
- + Cải tạo nâng cấp bãi đỗ xe
- + Xây dựng mới nhà vệ sinh công cộng
- + Hỗ trợ xây dựng mới nhà vệ sinh cho 10 hộ gia đình kinh doanh dịch vụ lưu trú nhà ở cho khách du lịch (homestay)
- + Bảo tồn và phát huy chợ phiên truyền thống bản Sin Suối Hồ
- + Hỗ trợ một lần xây dựng điểm tổ chức các hoạt động tìm hiểu văn hóa, thể thao đặc sắc dân tộc

- Ngân sách huyện hỗ trợ, vốn lồng ghép các chương trình khác

+ Xây dựng điểm dừng chân bản du lịch Sin Suối Hồ, xã Sin Suối Hồ

*** Xã hội hóa và nhân dân bản Sin Suối Hồ thực hiện:**

+ Tiếp tục phát triển cây hoa Lan vừa trở thành sản phẩm hàng hóa vừa cải tạo cảnh quan môi trường thu hút khách tham quan (vườn địa Lan lớn, con đường địa Lan).

+ Phát triển mô hình trồng rau sạch, chăn nuôi gia súc, gia cầm đảm bảo cung cấp nguồn thực phẩm sạch tại chỗ cho Nhân dân và du khách. Đa dạng các món ăn đặc trưng dân tộc: Canh gà thảo quả, canh rau thảo dược, sản phẩm khoai xam, bổ sung các thực đơn ẩm thực phù hợp với các đối tượng khách.

+ Vận động nhân dân nuôi ngựa phục vụ du khách cưỡi ngựa leo núi ngắm cảnh; khôi phục các môn thể thao truyền thống để du khách trải nghiệm: bắn nỏ, đánh cù, giã bánh dày....

+ Xây dựng các điểm trung bày, thưởng thức tại chỗ (phòng trà để du khách ngồi thưởng thức trà, café...) và bán các sản phẩm du lịch, sản phẩm OCOP: chè cỏ thụ, mật ong rừng, gạo, siro táo mèo, hàng thổ cẩm...

+ Duy trì cảnh quan môi trường hiện có của bản; tiếp tục quan tâm chỉnh trang khuôn viên nhà cửa, sân vườn ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ; thực hiện thu gom và xử lý rác thải, nước thải theo quy định; Chỉnh trang đường leo núi

lên các đỉnh núi: Thác Trái tim, Bạch Mộc Lương Tử, đỉnh Sơn Bạc Mây, Đỉnh Tả Liên Sơn và đường đá cổ PaVi; dựng các điểm dừng chân đường đá cổ Pavi.

+ Tổ chức truyền dạy nghề thủ công truyền thống (nhuộm chàm, kỹ thuật vẽ hoa văn trên vải bằng sáp ong, chế tác nhạc cụ (khèn, sáo, đàn môi)); nghệ thuật trình diễn dân gian (dân ca, dân vũ) gắn với phát triển đội văn nghệ quần chúng.

+ Khôi phục Lễ hội truyền thống “Giã bánh dày” dân tộc Mông.

2.2. Xã Mường So

Tăng cường phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò chủ thể của người dân; huy động, lồng ghép các nguồn lực thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

*** Nhà nước hỗ trợ:**

- Ngân sách tỉnh hỗ trợ:

- + Lập bản đồ quy hoạch tổng thể mặt bằng điểm du lịch Vàng Pheo
- + Lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng đường nội bản, đường dạo
- + Mở rộng nâng cấp đường nội bản, đường dạo tại điểm du lịch
- + Xây dựng mới nhà vệ sinh công cộng
- + Hỗ trợ xây dựng mới nhà vệ sinh cho 10 hộ gia đình kinh doanh dịch vụ lưu trú nhà ở cho khách du lịch (homestay)
- + Xây dựng mới bãi đậu xe tại bản Vàng Pheo
- + Hỗ trợ 10 gia đình cải tạo, sửa chữa nhà ở theo kiến trúc nhà ở truyền thống
- + Hỗ trợ một lần xây dựng điểm tổ chức các hoạt động tìm hiểu văn hóa, thể thao đặc sắc dân tộc

- Ngân sách huyện hỗ trợ, vốn lồng ghép các chương trình khác

- + Xây mới nhà văn hóa bản Vàng Pheo
- + Nâng cấp đường giao thông và lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng tại hang kháng chiến Nà Củng, hang Thẩm Tạo

*** Xã hội hóa và nhân dân thực hiện:**

- + Tạo các điểm nhấn về cảnh quan để du khách chụp ảnh
- + Khôi phục và duy trì các môn thể thao truyền thống để du khách trải nghiệm: é n cáy, tó má lẹ dân tộc Thái.
- + Xây dựng các điểm trưng bày và bán các sản phẩm du lịch, quà lưu niệm, sản phẩm OCOP: mật ong rừng, gạo, hàng thổ cẩm, thịt sấy...
- + Xây dựng điểm phục vụ ăn uống và bán hàng lưu niệm, điểm dừng chân ngắm cảnh.

+ Chinh trang nhà cửa, sân vườn ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ; thực hiện thu gom và xử lý rác thải, nước thải theo quy định; vận động các hộ dân di chuyển, bố trí hệ thống vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh; cải tạo không gian sinh hoạt xanh, sạch, đẹp, phù hợp với văn hóa truyền thống; duy trì và đẩy mạnh phát triển các sản phẩm từ thổ cẩm làm sản phẩm để phục vụ khách tham quan, du lịch. Phát triển du lịch trải nghiệm những công việc hàng ngày của người dân địa phương hay tham gia sinh hoạt văn hóa cộng đồng, bắt cá suối, bơi thuyền, nấu ăn,...Phát triển các món đặc sắc như: sấu đá, rêu đá, cá bống vùi tro, cá suối nướng, măng đắng, măng ngọt, thịt trâu sấy, thịt lợn hấp, canh rau đắng...

+ Phát triển trồng rau sạch, chăn nuôi gia súc, gia cầm cung cấp nguồn thực phẩm sạch tại chỗ phục vụ Nhân dân và khách du lịch.

+ Khuyến khích các nghệ nhân truyền dạy hát then, nghệ thuật trình diễn dân gian (dân ca, dân vũ, nhạc cụ) gắn với phát triển đội văn nghệ cho nhân dân trong bản. Tổ chức truyền dạy nghề thủ công truyền thống (nghề dệt vải, chế tác đàn tính).

+ Kết hợp du lịch trải nghiệm với du lịch tâm linh (mở rộng, chỉnh trang khuôn viên đền thờ Nàng Han).

+ Khôi phục và trình diễn lễ hội truyền thống của người Thái trắng.

2.3. Khu vực suối nước nóng Vàng Bó

Định hướng phát triển khu vực suối nước nóng Vàng Bó thành khu du lịch nghỉ dưỡng. Làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch thu hút khách và kéo dài thời gian lưu trú của khách. Hình thành Tour du lịch nội địa: Sin Suối Hồ - Tô Y Phìn - Mường So – Vàng Bó – Đào San. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

Xã hội hóa các nội dung: Đầu tư phát triển các dịch vụ để đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí của khách du lịch và nhân dân địa phương, tạo việc làm ổn định cho người lao động, góp phần tăng thu cho ngân sách nhà nước. Phát triển các dịch vụ chủ yếu: dịch vụ lưu trú, dịch vụ ăn uống, giải khát, dịch vụ tổ chức tour du lịch, tổ chức sự kiện, tắm hơi, massage và các dịch vụ nâng cao sức khỏe...

2.4. Xây dựng điểm du lịch cộng đồng Tô Y Phìn

Định hướng xây dựng bản Tô Y Phìn xã Lán Nhì Thành trở thành điểm du lịch cộng đồng, phục vụ các dịch vụ tham quan, ngắm cảnh, khám phá thiên nhiên, thưởng thức văn hóa độc đáo dân tộc Mông và dịch vụ Homestay... Tăng cường phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò chủ thể của người dân; huy động các nguồn lực thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

*** Nhà nước hỗ trợ:**

- *Ngân sách huyện hỗ trợ, vốn lồng ghép các chương trình khác*

+ Hỗ trợ làm nhà vệ sinh công cộng bản Tô Y Phìn xã Lán Nhì Thành

- + Hỗ trợ nâng cấp, mở rộng đường nội bản
- + Cải tạo, nâng cấp nhà văn hóa bản
- + Xây dựng hệ thống thu gom và xử lý rác thải
- + Làm đường lên đỉnh núi (99 ngọn núi)

*** Xã hội hóa và nhân dân thực hiện:**

+ Xây dựng các điểm trưng bày và bán các sản phẩm du lịch, sản phẩm OCOP: chè cổ thụ, mật ong rừng, gạo, hàng thổ cẩm...

+ Chinh trang nhà cửa, sân ngõ, cải tạo vườn tạp ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ; thực hiện thu gom và xử lý rác thải, nước thải theo quy định; giữ gìn đường bản và những nơi công cộng luôn sạch sẽ, trồng hoa, địa lan, cây cảnh tạo cảnh quan quanh bản, phát triển các sản phẩm làm đồ lưu niệm cho khách tham quan. Phát triển du lịch khám phá thiên nhiên tại các cánh rừng nguyên sinh, các ruộng bậc thang, tạo sản phẩm du lịch trải nghiệm những công việc hàng ngày của người dân địa phương hay tham gia sinh hoạt văn hóa cộng đồng...

+ **Khôi phục các môn thể thao truyền thống (Tù nu, Đi cà kheo,...), nghề truyền thống (mây tre đan hàng thủ công mỹ nghệ...), khôi phục trình diễn đám cưới truyền thống dân tộc Mông.**

2.5. Xây dựng điểm du lịch Đồi tình yêu xã Hoang thèn

Định hướng phát triển điểm du lịch thành điểm du lịch cộng đồng, phục vụ các dịch vụ tham quan, ngắm cảnh, khám phá thiên nhiên, và dịch vụ Homestay... Làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch thu hút khách và kéo dài thời gian lưu trú của khách. Tăng cường phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò chủ thể của người dân; huy động các nguồn lực thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

*** Nhà nước hỗ trợ:**

- **Ngân sách huyện hỗ trợ, vốn lồng ghép các chương trình khác**

- + Hỗ trợ xây dựng nhà vệ sinh công cộng
- + Hỗ trợ xây dựng bãi đỗ xe
- + Hỗ trợ xây dựng 01 bể trữ nước sạch tại điểm du lịch

*** Xã hội hóa và nhân dân thực hiện:**

+ Xây dựng các điểm trưng bày và bán các sản phẩm du lịch, sản phẩm ocop: chè cổ thụ, mật ong rừng, gạo, hàng thổ cẩm...

+ Tạo các điểm nhấn về cảnh quan để du khách chụp ảnh, vị trí đẹp để du khách ngắm cảnh.

+ Xây dựng điểm phục vụ ăn uống và bán hàng lưu niệm, điểm dừng chân ngắm cảnh.

+ **Vận động nhân dân hiến đất mở đường lên điểm du lịch**

2.6. Xã Đào San

Định hướng phát triển điểm du lịch thành điểm du lịch sinh thái, phục vụ các dịch vụ tham quan, ngắm cảnh, khám phá thiên nhiên, trải nghiệm văn hóa đời sống đồng bào dân tộc Mông, làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch thu hút khách và kéo dài thời gian lưu trú của khách. Tăng cường phổ biến tuyên truyền nâng cao nhận thức, vai trò chủ thể của người dân; huy động các nguồn lực thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

* Nhà nước hỗ trợ:

- Ngân sách huyện hỗ trợ, vốn lồng ghép các chương trình khác

+ Xây dựng khu vực tổ chức Lễ hội Gầu tào, xã Đào San.

* Xã hội hóa và nhân dân thực hiện:

+ Xây dựng điểm phục vụ ăn uống và bán hàng lưu niệm, điểm dừng chân ngắm cảnh tại bản Lèng Chư.

+ Phục dựng ngành nghề truyền thống (nghề dệt vải lanh, phát triển đa dạng các nghề thủ công như đan lát, rèn, yếm cương ngựa, đồ gỗ, trang sức...), phong tục tập quán văn hóa người Mông để du khách trải nghiệm

2.7. Khu bảo tồn chè cổ Shan tuyết – Mồ Sì San

Định hướng phát triển khu vực chè cổ Shan tuyết thành điểm du sinh thái, tham quan ngắm cảnh, khám phá thiên nhiên. Làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch thu hút khách và kéo dài thời gian lưu trú của khách. Bảo tồn và phát triển chè Shan tuyết tại xã Mồ Sì San giúp tạo việc làm, tăng thu nhập cho nông dân, phát triển kinh tế nông nghiệp, dịch vụ du lịch phù hợp với điều kiện tự nhiên và lợi thế của địa phương. Trải nghiệm nét độc đáo văn hóa dân tộc Dao bản địa.

* Xã hội hóa và nhân dân thực hiện:

+ Tuyên truyền vận động nhân dân trong bản Tân Xéo Phìn – xã Mồ Sì San chỉnh trang nhà cửa, sân vườn ngăn nắp, gọn gàng sạch sẽ; thực hiện thu gom và xử lý rác thải, nước thải theo quy định; vận động các hộ dân di chuyển, bố trí hệ thống vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh; cải tạo không gian sinh hoạt xanh, sạch, đẹp, phù hợp với văn hóa truyền thống.

+ Vận động 10 hộ dân bản Tân Xéo Phìn – xã Mồ Sì San chỉnh trang nhà cửa giữ nét truyền thống văn hóa người Dao (nhà trình tường) để phục vụ khách lưu trú, trải nghiệm (dịch vụ ăn, nghỉ...).

+ Khôi phục trình diễn đám cưới truyền thống dân tộc Dao, du khách trải nghiệm khám phá bản sắc, phong tục tập quán dân tộc Dao tại bản Tân Xéo Phìn – xã Mồ Sì San.

2.8. Khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng

Định hướng phát triển khu vực cửa khẩu thành điểm du lịch tham quan mua sắm. Làm phong phú thêm các sản phẩm du lịch thu hút khách và kéo dài thời gian lưu trú của khách. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm:

Xã hội hóa các nội dung: Đẩy mạnh xúc tiến thương mại; Phát triển đồng bộ các loại hình thương mại như: Thương mại biên giới, xuất nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, vận chuyển hàng quá cảnh, kho ngoại quan, kho đông lạnh, cửa hàng miễn thuế, các cửa hàng giới thiệu sản phẩm, các cơ sở sản xuất, gia công hàng xuất khẩu, các chi nhánh đại diện các công ty trong nước và ngoài nước, chợ cửa khẩu...; Phát triển nguồn nhân lực thương mại có kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ kinh doanh hiện đại và chuyên nghiệp; Phát triển và đa dạng hóa các loại hình dịch vụ nhằm hỗ trợ cho thúc đẩy phát triển sản xuất hàng hóa xuất nhập khẩu và nâng cao chất lượng cuộc sống dân cư trong khu vực cửa khẩu. Nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ tài chính, ngân hàng, dịch vụ bưu điện, thông tin liên lạc, vận tải hàng hóa, hành khách, nhà hàng, khách sạn...

3. Xúc tiến, quảng bá du lịch

Tiếp tục hoàn thiện các công cụ quảng bá (in các ấn phẩm và băng đĩa hình...). Chú trọng đến chất lượng các hình thức quảng bá trên các kênh thông tin đại chúng như truyền hình VTV, VTC, VOV, các kênh mạng xã hội Youtube, Facebook, Zalo... Quảng bá trên hệ thống các trang mạng du lịch trong nước và quốc tế (website TripAdvisor, Agoda)...

Tổ chức hội thảo du lịch huyện Phong Thổ, kêu gọi đầu tư. Tham gia các hoạt động xúc tiến du lịch tại tỉnh và khu vực.

4. Tổ chức cho nhân dân các điểm du lịch đi học tập kinh nghiệm tại một số mô hình phát triển du lịch cộng đồng trên cả nước.

III. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, phối kết hợp của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; phát huy vai trò chủ thể của người dân trong phát triển du lịch; huy động sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các doanh nghiệp, ý kiến tư vấn của các chuyên gia, các hiệp hội du lịch; ưu tiên phát triển cơ sở hạ tầng thu hút khách du lịch, kéo dài thời gian lưu trú, tăng mức chi tiêu và khả năng quay trở lại của khách du lịch.

2. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về phát triển du lịch, nâng cao nhận thức về công tác quản lý du lịch cho các cán bộ địa phương để triển khai các nội dung của Đề án nhằm tạo ra sự thống nhất trong quan điểm chỉ đạo và nhất quán trong hành, xem đây như một hướng đi mới của huyện trong phát triển KTXH trên địa bàn. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân địa phương về những lợi ích của phát triển du lịch bền vững, về giá trị của việc lưu giữ các bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc mình, về ý thức bảo vệ môi trường, về việc đảm bảo an ninh trật tự xã hội... Đối với những người kinh doanh du lịch: cần nâng cao nhận thức về nguyên tắc và yêu cầu du lịch, các kỹ năng phục vụ du lịch, nghiên cứu tìm hiểu nhu cầu của khách du lịch... nhằm không ngừng nâng

cao chất lượng phục vụ du lịch. Đối với khách du lịch: tuyên truyền làm rõ về giá trị lịch sử văn hóa, lợi ích hệ sinh thái và trách nhiệm của du khách thông qua tờ rơi, hướng dẫn viên du lịch. Đồng thời phân chia lợi nhuận hợp lý để người dân thấy rõ lợi ích khi tham gia, tránh tình trạng phát triển du lịch một cách tự phát từ người dân khi thấy nguồn lợi từ du lịch mang lại, mặt khác nâng cao nhận thức của cộng đồng dân cư trong giao tiếp, phục vụ du khách, ý thức bảo vệ môi trường trong du lịch.

3. Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá và hợp tác phát triển du lịch. Nâng cao hiệu quả công tác xúc tiến du lịch theo hướng tập trung nguồn lực và gắn bó chặt chẽ với truyền thông để tạo hiệu quả tuyên truyền rộng rãi. Đẩy mạnh công tác thông tin, quảng bá về hình ảnh, tiềm năng du lịch của huyện; đa dạng hóa, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của các sản phẩm dịch vụ du lịch.

Tạo mọi điều kiện và chủ động kết nối với các Hiệp hội du lịch như: Hà Nội, Quảng Ninh, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...; Trung tâm xúc tiến Thương mại và Du lịch Lai Châu; các công ty lữ hành trong và ngoài tỉnh (Hoàng Gia Lai Châu, Công ty TNHH MTV du lịch Lai Châu, VietSense Travel ...).

4. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về du lịch. Kện toàn tổ chức bộ máy làm công tác tham mưu về quản lý, phát triển du lịch. Đổi mới phương thức hoạt động, thực hiện cải cách hành chính và tăng cường quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, kiến trúc, môi trường, an ninh trật tự... Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn thực hiện đúng các quy định của nhà nước trong hoạt động kinh doanh lưu trú du lịch, lữ hành, quảng cáo đảm bảo chất lượng dịch vụ phục vụ du khách. Xây dựng quy chế quản lý phù hợp đối với các khu, tuyến, điểm du lịch đã được công nhận; xây dựng các cam kết về quản lý liên ngành tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch phát triển.

5. Xây dựng cơ chế chính sách, tạo môi trường thông thoáng để thu hút đầu tư phát triển du lịch. Lựa chọn để tập trung đầu tư, từng bước hình thành một số khu, điểm, cơ sở du lịch chất lượng cao, có tính đột phá để thu hút du khách trong nước và quốc tế. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch nhằm đa dạng hóa sản phẩm du lịch và dịch vụ du lịch đủ khả năng cạnh tranh trên thị trường.

6. Tăng cường công tác bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa vật thể, phi vật thể. Tạo lập môi trường văn hóa xã hội lành mạnh cho phát triển kinh tế gắn với đời sống xã hội; coi việc phục vụ nhu cầu vật chất và tinh thần của nhân dân là mục tiêu chung cần phấn đấu. Phát huy vai trò của các nghệ nhân, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong dòng họ trong việc bảo tồn, gìn giữ các nét đẹp văn hóa truyền thống.

7. Đảm bảo an ninh quốc gia, an toàn trong các hoạt động đầu tư, xúc tiến, quảng bá và kinh doanh du lịch. Xây dựng các điểm, khu du lịch an toàn, lành mạnh. Đẩy mạnh công tác phòng chống tội phạm, giữ gìn an ninh cộng đồng

trong đó chú trọng hoạt động tự quản tại các bản làng đặc biệt ở các bản du lịch cộng đồng. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch.

8. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức và trách nhiệm về bảo vệ môi trường, hệ động thực vật quý hiếm, cảnh quan tự nhiên. Bảo tồn diện tích rừng hiện có; tăng cường công tác trồng mới, chăm sóc rừng, khoanh nuôi, tái sinh rừng; từng bước nâng cao độ che phủ rừng; thực hiện công tác bảo vệ rừng gắn với chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng. Huy động sự tham gia đóng góp của cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, khách du lịch, cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức xã hội trong việc bảo vệ tài nguyên môi trường, bảo vệ rừng. Đặt các điểm thu gom rác thải dọc các tuyến đường, tổ chức thực hiện thu gom vận chuyển hàng ngày bằng các phương tiện chuyên dụng.

9. Tranh thủ nguồn vốn của nhà nước từ Trung ương, địa phương, các nguồn vốn chương trình mục tiêu quốc gia, nguồn vốn của các thành phần kinh tế, các nguồn vốn khác trong việc đầu tư, xây dựng cơ sở hạ tầng, dịch vụ du lịch. Đẩy mạnh công tác đối ngoại, tiếp cận với các doanh nghiệp xây dựng, các công ty, tập đoàn tài chính đầu tư trong lĩnh vực du lịch, vui chơi giải trí, thu hút họ đầu tư vào huyện thông qua các cơ chế ưu đãi thích hợp.

IV. TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

Đề án được phê duyệt và tổ chức thực hiện sẽ có nhiều tác động tích cực đến kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh. Cụ thể:

- Về kinh tế: Xác định được đối tượng ưu tiên đầu tư phát triển, góp phần thiết thực trong việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm ổn định cho người dân; hình thành các điểm du lịch giúp người dân địa phương tiếp cận với việc cung cấp các dịch vụ cho khách du lịch từ đó nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số, là động lực quan trọng giúp đồng bào các dân tộc bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếp thu các yếu tố văn hóa mới phù hợp để giao lưu, hội nhập quốc tế, từng bước hòa nhập với sự phát triển chung của tỉnh Lai Châu cũng như cả nước.

- Về văn hóa - xã hội: Góp phần giữ gìn các nét đẹp văn hóa truyền thống, phát huy cốt cách của con người Việt Nam, xây dựng lối sống, môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, tiến bộ; gắn với thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Nâng cao mức hưởng thụ văn hóa; ngăn ngừa, phòng, chống ảnh hưởng của các yếu tố văn hóa ngoại lai, tiêu cực; đẩy lùi tệ nạn xã hội, hủ tục lạc hậu; góp phần nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực trên cơ sở phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, tiếp thu các giá trị văn hóa mới trong thời kỳ hội nhập và phát triển. Bảo tồn, khôi phục và phát triển bản sắc văn hóa một số dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện góp phần nâng cao đời sống tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số. Giáo dục truyền thống yêu nước, tinh thần tự hào dân tộc, ý chí tự lực, tự cường, hướng về cội nguồn, dân tộc và tạo sức mạnh đoàn kết toàn dân, xây dựng văn hóa, con người

Việt Nam tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Về quốc phòng - an ninh: Cùng cố và phát huy sức mạnh đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện, bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ, góp phần xây dựng, bảo vệ Tổ quốc; cùng cố niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia, an ninh trật tự, an toàn xã hội.

- Về môi trường: Góp phần cải tạo cảnh quan, môi trường, xây dựng các sản phẩm du lịch thân thiện với môi trường, nâng cao ý thức của người dân, du khách về bảo vệ môi trường, xây dựng môi trường xanh sáng, xanh, sạch đẹp.

Bên cạnh những tác động tích cực nêu trên, thực hiện Đề án có thể phát sinh một số tác động không mong muốn về kinh tế, văn hóa, xã hội mang tính tất yếu và để hạn chế những tác động này yêu cầu các cấp, các ngành phải tăng cường tuyên truyền, vận động để Nhân dân nhận thức rõ ràng, đầy đủ và đồng thuận trong việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

V. KINH PHÍ VÀ PHÂN KỲ ĐẦU TƯ

1. Kinh phí nhà nước đầu tư, hỗ trợ:

Kinh phí dự kiến: 29.050 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2. Kinh phí xã hội hóa và nhân dân thực hiện

Trên cơ sở các nguồn kinh phí đã được nhà nước đầu tư, hỗ trợ, các Doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, nhân dân tự chủ động đầu tư mở rộng các loại hình dịch vụ du lịch bám sát định hướng phát triển du lịch của UBND huyện Phong Thổ.

VI. CÁC NGUỒN LỰC ĐỂ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án từ nguồn ngân sách tỉnh cấp, nguồn cân đối ngân sách huyện, lồng ghép các chương trình và nguồn xã hội hóa trong nhân dân.

2. Nguồn nhân lực

Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan đến Đề án trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và biên chế có sẵn của mình sẽ chủ động bố trí nhân lực để thực hiện, kết hợp với nguồn nhân lực trong nhân dân là những người trực tiếp làm công tác phát triển dịch vụ du lịch cử đi đào tạo tập huấn về thực hiện Đề án.

3. Tiến độ thực hiện Đề án

Thực hiện Đề án trong 5 năm (2021-2025).

4. Dự kiến kết quả thực hiện Đề án

- Tổng số lượng khách: dự kiến đến năm 2025 đạt khoảng 250.000 lượt.
- Tổng doanh thu từ dịch vụ du lịch: dự kiến đến năm 2025 đạt trên 100 tỷ đồng.
- Giải quyết việc làm cho trên 500 lao động có việc làm ổn định.
- Bước đầu hình thành các điểm dịch vụ du lịch chuyên nghiệp, bán chuyên nghiệp, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện, góp phần xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào các dân tộc trong huyện. Thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ XX đã đề ra.

Phần thứ năm

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá và Thông tin

- Chủ trì phối hợp với các phòng ban của huyện triển khai thực hiện tốt các nội dung tại Đề án; định kỳ hằng năm, tham mưu xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện; tổ chức họp để đánh giá kết quả thực hiện, đồng thời rút kinh nghiệm và điều chỉnh các giải pháp, mục tiêu phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển chung nhằm triển khai Đề án đạt hiệu quả.
- Thành lập bộ phận chuyên trách để tham mưu Ban Chỉ đạo thực hiện công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung của Đề án.
- Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng căn cứ vào định hướng kế hoạch của Ban Chỉ đạo để tham mưu, đề xuất về quy hoạch, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, phát triển các sản phẩm, dịch vụ du lịch và tổ chức các lễ hội, hoạt động quảng bá du lịch. Làm tốt chức năng quản lý nhà nước về du lịch và tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân.
- Tham mưu xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ phát triển du lịch; hướng dẫn các tổ chức và cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn đảm bảo chất lượng các dịch vụ phục vụ khách du lịch; phối hợp với các ngành, địa phương có các biện pháp đảm bảo an toàn về sức khỏe, tính mạng và tài sản của du khách, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm và các quy định khác của pháp luật.
- Tham mưu thành lập đội ngũ cán bộ tham mưu UBND huyện thực hiện công tác marketing, liên kết tour, thiết kế sản phẩm, tổ chức các sự kiện văn hoá - du lịch, khảo sát, tổng hợp ý kiến đánh giá về mức độ hài lòng của du khách...
- Liên kết với các địa phương lân cận trong phát triển du lịch nhằm phát huy lợi thế du lịch từng vùng trong sự phát triển chung.
- Căn cứ Luật du lịch và các văn bản hướng dẫn về công tác du lịch, đề nghị các cấp có thẩm quyền ra các quyết định công nhận các điểm du lịch địa phương.

- Tổ chức khảo sát và điều tra các giá trị văn hóa, thực hiện tốt công tác quản lý di tích, thắng cảnh. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành có liên quan để có cơ chế bảo tồn bản sắc của từng dân tộc trong quá trình phát triển du lịch.

2. Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, các địa phương xem xét, lồng ghép phát triển du lịch trong các quy hoạch phát triển KT- XH, quy hoạch vùng, quy hoạch xây dựng nông thôn mới, quy hoạch giao thông... phù hợp với Đề án phát triển du lịch của huyện.

3. Phòng Nông nghiệp & PTNT

- Đẩy mạnh thực hiện “Chương trình Mỗi xã một sản phẩm” trên địa bàn huyện; hướng dẫn các địa phương trong phát triển sản phẩm OCOP gắn với phát triển du lịch.

- Hỗ trợ nhân dân cải tạo, phát triển kinh tế vườn theo tinh thần chỉ đạo của huyện gắn với tạo ra sản phẩm du lịch nông nghiệp tại các xã trong phạm vi đầu tư phát triển du lịch.

4. Phòng Giáo dục & Đào tạo: Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, các địa phương xây dựng kế hoạch, nội dung tiếp tục đưa công tác giáo dục di sản và tuyên truyền về du lịch vào trường học để nâng cao nhận thức của học sinh.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường: Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng, các địa phương xem xét, tham mưu đề xuất quỹ đất dành cho du lịch. Đồng thời, làm tốt chức năng hướng dẫn, tổ chức thực hiện, kiểm tra đôn đốc đảm bảo vệ sinh, môi trường xanh- sạch- đẹp trong phát triển KT- XH nói chung, tại các điểm du lịch nói riêng.

6. Phòng Tài chính- Kế hoạch: Chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tham mưu đưa nội dung phát triển du lịch vào Kế hoạch phát triển KT-XH hàng năm và tham mưu cân đối bố trí nguồn kinh phí đầu tư phát triển du lịch trong dự toán ngân sách để thực hiện Đề án.

7. Đề nghị UBNDTTQ VN huyện và các đoàn thể huyện, xã, thị trấn: Tăng cường phối hợp trong quá trình tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tổ chức thực hiện Đề án phát triển du lịch huyện.

8. Phòng Lao động, Thương binh & Xã hội: Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan hướng dẫn về chính sách, chế độ dạy nghề ngắn hạn và học nghề. Hằng năm phải xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông thôn, đặc biệt chú trọng đến việc đào tạo nghề hoạt động trong lĩnh vực du lịch.

9. Văn phòng HĐND & UBND: Phối hợp với các phòng, ban tham mưu, đề xuất lên UBND huyện những vấn đề liên quan đến phát triển du lịch huyện.

10. Công an huyện, Các đồn biên phòng trên địa bàn huyện: Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan liên quan đảm bảo an ninh, chính trị, an toàn xã hội

trong các hoạt động du lịch, hạn chế và đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tại các khu, điểm du lịch.

11. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

- Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, giới thiệu về du lịch huyện trên sóng phát thanh và đưa tin trên hệ thống thông tin đại chúng, mạng xã hội để quảng bá du lịch huyện.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao qua đó góp phần quảng bá hình ảnh du lịch địa phương đến đông đảo nhân dân.

12. Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện: Chủ động phối hợp với phòng Giáo dục & Đào tạo, Phòng VH&TT tổ chức các hoạt động chăm sóc, bảo vệ di tích, các hoạt động về nguồn nhằm phát huy tốt giá trị của di tích, danh thắng, giáo dục truyền thống cho Đoàn viên thanh niên.

13. UBND các xã, thị trấn:

- Chịu trách nhiệm tăng cường quản lý bảo tồn và phát huy giá trị các tài nguyên du lịch; làm tốt công tác tuyên truyền vận động nâng cao nhận thức của các tầng lớp nhân dân về du lịch và bảo đảm an ninh trật tự, tạo môi trường lành mạnh cho du lịch phát triển.

- Thực hiện tốt xây dựng nông thôn mới gắn với bảo tồn tôn tạo di tích, bảo vệ môi trường sinh thái.

14. Các Doanh nghiệp, Hợp tác xã và hộ kinh doanh: Căn cứ tình hình thực tế, phối hợp chặt chẽ với cơ quan quản lý nhà nước về du lịch, chủ động đề xuất, phát triển các loại hình dịch vụ du lịch phù hợp để phục vụ du khách.